

Bản án số: 87/2023/HS-PT
Ngày: 28/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Phước Thanh**

Các thẩm phán: Ông **Phạm Văn Hợp**

Ông **Phạm Việt Cường**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Văn Phong**, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Đặng Thọ Định**, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 550/2022/TLPT-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thái H về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2022/HSST ngày 21/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thái H, sinh năm 1997, tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thái H, sinh năm 1972 và bà Lê Thị N, sinh năm 1971; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày ngày 14/5/2020 đến ngày 11/8/2020. Bị cáo tại ngoại, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn H nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác bằng hình thức đăng tải thông tin không có thực lên mạng xã hội facebook, kêu gọi

quyên góp ủng hộ chuyển tiền. Khoảng tháng 10/2019, trên các địa bàn thuộc huyện H và thành phố H, tỉnh Phú Yên, Trần Văn H sao chép bài viết, hình ảnh trên mạng xã hội của một số gia đình có hoàn cảnh khó khăn rồi đăng tải và chia sẻ các bài viết lên facebook tên “*H Trần*” và trang fanpage “*Thanh Niên Chuyên Cẩn*” của mình, gồm: Bài viết về gia đình chị Trần Thị S ở huyện H, tỉnh Phú Yên, nội dung: Chồng chết, sau khi sinh đôi hai con thì bị nhiễm trùng máu, gia đình đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Q nhưng không qua khỏi. Chị S chết để lại 04 đứa con, một bé 8 tuổi, một bé 4 tuổi và hai bé song sinh 1 tuần tuổi, cần tiền hỗ trợ các cháu và bài viết về cô giáo Nguyễn Thị Trà G, giáo viên Trường THCS thị trấn C, huyện H, nội dung: Chồng là Trần Văn H bị tai nạn giao thông mất hai chân, có 02 con là Nguyễn Trí A 12 tuổi và Nguyễn Trí N học sinh lớp 2 bị bệnh u não và đang điều trị tại Bệnh viện B, thành phố Hà Nội, kêu gọi sự giúp đỡ, ủng hộ của các tổ chức, cá nhân gửi tiền vào tài khoản Ngân hàng A số 4600205311901 của Trần Văn H do H cung cấp kèm theo bài viết. Những người sử dụng mạng xã hội facebook sau khi đọc được những thông tin do H đăng tải, chia sẻ tưởng là thật nên từ ngày 04/11/2019 đến ngày 14/5/2020 có 1121 người ở nhiều tỉnh, thành phố trong cả nước đã chuyển tiền ủng hộ với tổng số tiền là 444.983.542 đồng vào tài khoản của Trần Văn H; trong đó có 25 người chuyển số tiền từ 2.000.000 đồng trở lên.

Sau khi có tiền trong tài khoản, Trần Văn H sử dụng thẻ đến trụ ATM của các Ngân hàng trên địa bàn thành phố H và huyện S rút tiền sử dụng mua 01 xe mô tô và tiêu xài cá nhân hết 384.203.743 đồng, đến ngày 14/5/2020 bị tạm giữ, số tiền còn trong tài khoản là 60.629.799 đồng và 150.000 đồng tiền mặt.

Quá trình thực hiện tội phạm, H có mượn điện thoại của Nguyễn Thái H chia sẻ các bài viết để tăng các lượt thích. H biết được thủ đoạn phạm tội của H nên nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Khoảng tháng 3/2020, trên địa bàn huyện S, Nguyễn Thái H đã sao chép và chỉnh sửa nội dung bài viết về trường H1 cô giáo Nguyễn Thị Trà G nêu trên rồi đăng tải lên các facebook tên “*Hao Le*”, “*Nguyễn Nguyễn*” và trang fanpage “*Nơi yêu thương gắn kết*”, “*Nơi yêu thương kết nối*” của H1, kêu gọi sự giúp đỡ, ủng hộ của các tổ chức, cá nhân gửi tiền vào tài khoản Ngân hàng S số 040093804386 của Nguyễn Thái H cung cấp kèm theo bài viết. Những người sử dụng mạng xã hội facebook sau khi đọc được thông tin do H đăng tải tưởng là thật nên từ ngày 22/03/2020 đến ngày 13/5/2020 đã có 78 người ở nhiều tỉnh, thành phố trong cả nước chuyển tiền ủng hộ vào tài khoản của Nguyễn Thái H với tổng số tiền là 23.950.000 đồng, trong đó có 03 người đã chuyển số tiền từ 2.000.000 đồng trở lên. Sau khi có tiền trong tài khoản, Nguyễn Thái H sử dụng thẻ đến trụ ATM của các ngân hàng trên địa bàn thành phố H rút tiền sử dụng tiêu xài cá nhân và mua 01 điện thoại Reamel hết 19.577.821 đồng, đến ngày 14/5/2020 bị tạm giữ, số tiền còn lại trong tài khoản là 4.372.179 đồng.

Vật chứng và tài sản thu giữ:

- 01 thẻ ATM ngân hàng A, số thẻ 974 005 081 8604;
- 01 CMND mang tên Trần Văn H;
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy tên Trần Văn H, biển số đăng ký 78M1 – 161.70;
- 01 ĐTDĐ hiệu Redmi, màn hình cảm ứng, màu đen, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong của máy, có gắn 02 thẻ sim số 0534564917 và 0366606070;
- 01 ĐTDĐ hiệu Samsung A30S, màn hình cảm ứng, màu đen, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong của máy;
- 01 thẻ Visa ngân hàng S mang tên Nguyễn Thái H;
- 01 thẻ Napas ngân hàng S mang tên Nguyễn Thái H;
- 01 thẻ Napas ngân hàng D mang tên Nguyễn Thái H;
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Thái H;
- 01 ĐTDĐ hiệu Nokia, màn hình cảm ứng, màu đen, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong của máy;
- 01 ĐTDĐ hiệu Reamel, màn hình cảm ứng, màu đen, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong của máy;
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn trắng – đỏ - đen, biển số 78M1 – 161.70, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong của xe;
- 01 xe mô tô (xe máy) hiệu Yamaha Surius, biển số 78G1-393.12 được niêm phong có chữ ký của Điều tra viên tại các vị trí: ổ khóa, yên xe, đuôi xe và lốc máy của xe; xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong của xe (không có chìa khóa xe);

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/6/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Yên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên – BL 1894)

- Số tiền 150.000đ tạm giữ của bị cáo Trần Văn H đã nộp vào tài khoản số 394909040469 của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Yên mở tại Kho bạc nhà nước tỉnh Phú Yên ngày 17/5/2021 (BL 144);

- Số tiền 4.372.179đ thu giữ từ tài khoản Ngân hàng S số 040093804386 của Nguyễn Thái H đã nộp vào tài khoản số 394909040469 của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Yên mở tại Kho bạc nhà nước tỉnh Phú Yên theo Công văn số 144/2021/CV-CNPY và Phiếu chuyển khoản ngày 07/5/2021 của Ngân hàng S – Chi nhánh tỉnh Phú Yên (BL 147);

- Số tiền 60.629.799đ thu giữ từ tài khoản Ngân hàng A số 4600205311901 của Trần Văn H đã nộp vào tài khoản số 394909040469 của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Yên mở tại Kho bạc nhà nước tỉnh Phú Yên theo Chứng từ giao dịch ngày 07/5/2021 của Ngân hàng A – Chi nhánh tỉnh Phú Yên (BL 145);

- Số tiền 10.000.000đ do 02 gia đình các bị cáo H, H nộp khắc phục hậu quả (*gia đình mỗi bị cáo nộp khắc phục 5.000.000đ*), đã nộp vào tài khoản số 394909040469 của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Yên mở tại Kho bạc nhà nước tỉnh Phú Yên ngày 28/01/2021 (BL 143);

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Trần Văn H đã tự nguyện nộp khắc phục thay cho bị cáo H số tiền 5.000.000đ và gia đình bị cáo Nguyễn Thái H đã tự nguyện nộp khắc phục thay cho bị cáo H số tiền 5.000.000đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2022/HSST ngày 21/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thái H, phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”;

- Áp dụng khoản 1 Điều 174, các điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái H 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời hạn đã tạm giam từ ngày 14/5/2020 đến ngày 11/8/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Trần Văn H, về phần xử lý vật chứng, về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 03 tháng 10 năm 2022, bị cáo Nguyễn Thái H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị HĐXX cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo và sửa bản án sơ thẩm theo hướng áp dụng Điều Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thái H 01 năm tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trên cơ sở lời khai nhận hành vi thông qua mạng xã hội facebook, bị cáo Nguyễn Thái H đăng tin không có thực để kêu gọi sự giúp đỡ, ủng hộ của các tổ chức, cá nhân gửi tiền vào tài khoản Ngân hàng của Nguyễn Thái H cung cấp, các bị hại tưởng là thật nên từ ngày 22/03/2020 đến ngày 13/5/2020, đã có 78 người ở

nhiều tỉnh, thành phố trong cả nước chuyển tiền ủng hộ vào tài khoản của Nguyễn Thái H với tổng số tiền là 23.950.000 đồng và H đã chiếm đoạt số tiền này để tiêu xài cá nhân và các tài liệu chứng cứ do cơ quan điều tra thu thập được, có tại hồ sơ vụ án. HĐXX cấp phúc thẩm có đủ căn cứ để kết luận: Hành vi của bị cáo Nguyễn Thái H đã phạm vào tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự như Tòa án cấp sơ thẩm quy kết là có căn cứ và đúng người và đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thái H đã xâm phạm đến tài sản thuộc quyền sở hữu H1 pháp của nhiều người, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội và làm mất niềm tin của những người có tấm lòng hảo tâm, mong muốn giúp đỡ các hoàn cảnh khó khăn trong xã hội. Do đó, cần phải được xử phạt nghiêm để răn đe và giáo dục. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm, sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân; tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã tác động gia đình giao nộp số tiền 5.000.000 đồng, bị cáo đã có thời gian tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và được tặng thưởng Giấy khen; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự; quyết định xử phạt bị cáo 01 năm tù và không cho hưởng án treo là phù H1, có căn cứ và đúng quy định của pháp luật. Do đó, không thể chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Nguyễn Thái H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thái H và giữ nguyên bản án sơ thẩm;

Áp dụng khoản 1 Điều 174, các điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái H **01** (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời hạn đã tạm giam từ ngày 14/5/2020 đến ngày 11/8/2020.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Trần Văn H, về phần xử lý vật chứng, về

trách nhiệm dân sự và án phí sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Nguyễn Thái H phải chịu án phí phúc thẩm là 200.000 đồng.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Phú Yên;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Phú Yên;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Phú Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Cục THADS tỉnh Phú Yên;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Phước Thanh